BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ
-------*--------

Số: 2113 TCT/PCCS
V/v: Trả lời kiến nghị của doanh nghiệp tại Hội nghị đối thoại

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà nội, ngày 1 tháng 7 năm 2005

***Kính gửi*: Cục thuế tỉnh Khánh Hoà**

1) Câu hỏi số 8: Đề nghị bỏ việc Doanh nghiệp ứng trước thuế TNDN đầu kỳ, nên để Doanh nghiệp tự kê khai, nộp thuế TNDN sau khi đã làm xong quyết toán thuế định kỳ và biết rõ kết quả kinh doanh.

Trả lời: Hiện hành, cơ sở kinh doanh tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp "Cơ sở kinh doanh tạm nộp số thuế hàng quý theo bản tự kê khai hoặc theo số thuế cơ quan thuế ấn định đầy đủ, đúng hạn vào Ngân sách Nhà nước. Thời hạn nộp thuế hàng quý chậm nhất là ngày cuối quý."

Quyết định số 197/2003/QĐ-TTg ngày 23/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thực hiện cơ chế cơ sở sản xuất, kinh doanh tự kê khai, tự nộp thuế cũng quy định doanh nghiệp tự kê khai và tự nộp thuế TNDN của quý trước chậm nhất không quá ngày 25 tháng đầu tiên của quý sau. Căn cứ để kê khai thuế TNDN dựa vào kết quả kinh doanh của năm trước (theo tỷ lệ % của thuế TNDN đã nộp/doanh số năm liền kề) và kết quả kinh doanh của quý.

Tổng cục thuế sẽ báo cáo Bộ Tài chính và Chính phủ đề nghị cho áp dụng đối với doanh nghiệp có độ tin cậy được kê khai, nộp thuế TNDN quý theo quy định tại Quyết định số 197/2003/QĐ-TTg ngày 23/9/2003 của Thủ tướng Chính phủ.

2) Câu hỏi số 30: Chi phí khám sức khoẻ cho công nhân theo từng lô hàng xuất khẩu để bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đạt tiêu chuẩn có được tính vào chi phí hợp lý không? Trong các mục chi phí được xác định là chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN không có mục chi phí khám sức khoẻ. Nhưng vì công ty có nhiều lao động nữ, đề nghị Tổng cục Thuế xem xét giải quyết.

Trả lời : Trường hợp, trong quy trình kỹ thuật sản xuất hàng xuất khẩu có quy định bắt buộc phải khám sức khoẻ cho công nhân trước khi vào sản xuất từng lô hàng xuất khẩu thì chi phí cho việc khám sức khoẻ nêu trên được tính vào chi phí hợp lý theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

3) Câu hỏi số 31: Công ty hiểu năm miễn giảm thuế là 12 tháng nên đã chi cổ tức cho các cổ đông hàng năm. Nay cơ quan thuế quyết toán thuế TNDN từ những năm trước và chỉ miễn cho doanh nghiệp theo năm tài chính. Như vậy, riêng năm tài chính đầu tiên doanh nghiệp chỉ được miễn thuế trong thời gian thực tế hoạt động (không đủ 12 tháng) thì doanh nghiệp bị thiệt thòi và gặp khó khăn do đã chia cổ tức cho các cổ đông hàng năm.

Kiến nghị Tổng cục Thuế xem xét chấp nhận cho doanh nghiệp trong trường hợp này được miễn thuế theo 12 tháng.

Trả lời: Việc xác định năm miễn thuế, giảm thuế được phân định theo các giai đoạn cụ thể như sau:

a) Trước ngày 1/1/2004 năm miễn thuế, giảm thuế được xác định như sau:

- Nếu cơ sở kinh doanh được miễn giảm thuế theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 10/05/1997 thì năm miễn thuế, giảm thuế được tính đủ 12 tháng.

- Nếu cơ sở kinh doanh được miễn giảm thuế theo Luật khuyến khích đầu tư trong nước thì miễn giảm thuế được xác định theo năm tài chính

b) Từ ngày 1/1/2004 trở đi thì năm miễn thuế, giảm thuế được xác định theo hướng dẫn tại điểm 1.5, mục IV, phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/9/2004 của Bộ Tài chính như sau: "Năm miễn, giảm thuế được xác định phù hợp với Kỳ tính thuế. Thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính liên tục kể từ Kỳ tính thuế cơ sở kinh doanh bắt đầu có thu nhập chịu thuế (chưa trừ số lỗ các Kỳ tính thuế trước chuyển sang). Trường hợp, Kỳ tính thuế đầu tiên cơ sở kinh doanh đã có thu nhập chịu thuế, nhưng thời gian hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hoá, dịch vụ chưa đến 12 tháng thì cơ sở kinh doanh có quyền đăng ký với cơ quan thuế tính thời gian miễn thuế, giảm thuế ngay Kỳ tính thuế đầu tiên đó hoặc tính từ Kỳ tính thuế tiếp theo."

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế biết và thông tin đến doanh nghiệp./

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VP (HC), TTHT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
Phó tổng cục trưởng

Phạm Duy Khương

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com